

Số: 354/KH-PGDĐT

Cẩm Phả, ngày 11 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành giáo dục giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 902/KH-SGDĐT ngày 01/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kế hoạch Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành giáo dục giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 31/03/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện; giảm thiểu sự bất bình đẳng về cơ hội tiếp cận thông tin, các dịch vụ xã hội và tham gia các hoạt động xã hội của trẻ em giữa các trường khu vực trung tâm và các xã khó khăn của thành phố.

- Huy động nguồn lực để triển khai đồng bộ các hoạt động về bảo vệ, chăm sóc; đảm bảo trẻ em được khỏe mạnh, được học tập và phát huy tối đa tiềm năng; xây dựng phát triển nguồn nhân lực tương lai có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030 phải gắn với việc thực hiện các chủ trương, chính sách, Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, của thành phố phù hợp với đặc điểm từng đơn vị, cấp học, bậc học.

- Việc triển khai thực hiện phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, có tính thuyết phục, sát thực tế.

- Kế hoạch phải cụ thể hóa từng nội dung công việc, phân công cụ thể trách nhiệm cho các đơn vị. Thực hiện công tác phối hợp liên ngành giữa các phòng ban, đơn vị và các phường, xã trong việc triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành Giáo dục giai đoạn 2021- 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em, trẻ em được an toàn, khỏe mạnh, được học tập và phát huy tối đa tiềm năng của trẻ. Xây dựng phát triển nguồn lực tương lai có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện; giảm thiểu sự bất bình đẳng về cơ hội tiếp cận thông tin, các dịch vụ xã hội và tham gia các hoạt động xã hội của trẻ em giữa các vùng miền (khu vực trung tâm và khu

vực các xã miền núi, vùng khó khăn của thành phố).

2. Mục tiêu cụ thể

(1). Phần đầu 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đảm bảo vào năm 2025 và duy trì 100% đến năm 2030.

(2). Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99,1% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

(3). Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 99,8% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

(4). Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,5% vào năm 2025 và đạt 100% vào năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,08% vào năm 2025 và dưới 0,05 % vào năm 2030.

(5). Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 99,99% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,02% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

(6). Phần đầu 100% trường học tiểu học, THCS, THPT có hoạt động hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

(7). Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh khuyết tật đạt 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em, vận động xã hội thực hiện các mục tiêu của về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương, Tỉnh và của Ngành, của thành phố về công tác bảo vệ, chăm sóc, thực hiện quyền, bổn phận trẻ em đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh trong toàn Ngành ¹.

¹ *Văn bản của Trung ương*: Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em; ... (2) *Văn bản của Tỉnh*: (2.1) Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 20/02/2013 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 05/12/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; (2.2) Nghị quyết số 309/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; (2.3) Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (2.4) Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 14/3/2019 về việc triển khai Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025; (2.5) Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã vùng khó khăn giai đoạn 2019-2025; (2.6) Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 13/3/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2020-2025; (2.7) Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021-2025 và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (2.8) Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (3) *Văn bản của Ngành*: (3.1) Công văn số 126/SGDDĐT-CTTT ngày 16/01/2018 về tiếp tục tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; (3.2) Kế hoạch số 2379/KH-SGDĐT ngày 13/9/2018 về việc triển khai chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở GDMN, GDPT, GDTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2021; (3.3) Công văn số 3134/SGDDĐT-CTTT ngày 18/11/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và đảm bảo an toàn cho học sinh; (3.4) Kế hoạch 3662/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của ủy ban nhân dân tỉnh về Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, giao đoạn 2021-2025 và Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030; (3.5) Kế hoạch số 372/KH-SGDĐT ngày 09/02/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch triển khai công tác giáo dục an toàn thông tin trong trường học năm 2021 và năm học 2021-2022; (2.6) Kế hoạch số 597/KH-SGDĐT ngày 10/3/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch triển khai công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội năm 2021; (2.7) Kế hoạch số 743/KH-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở GDĐT về Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tuyên truyền, phòng ngừa về tội phạm ma túy, tác hại của tệ nạn ma túy và phòng chống TNXH trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-

- Nội dung, hình thức tuyên truyền phong phú, cụ thể, phù hợp với từng cấp học, bậc học thông qua các kênh thông tin truyền thông như: phát thanh, truyền hình, báo chí thông qua các buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên môn của các tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường; các chương trình giáo dục chính khóa và ngoại khóa của các cấp học, bậc học và các hoạt động tuyên truyền khác.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động xã hội nâng cao kiến thức, kỹ năng về: thực hiện quyền trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích ở trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em nhân Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu, Diễn đàn trẻ em...

- Phát huy quyền tham gia của trẻ em thông qua các hoạt động truyền thông, giáo dục do trẻ em khởi xướng; hỗ trợ, hướng dẫn trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động của trẻ em.

2. Công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em tại các cơ sở giáo dục

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp lấy trẻ làm trung tâm; thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với các đối tượng học sinh; tạo động lực để trẻ em tham gia hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường, tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em.

- Tổ chức thực hiện có chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non. Có các giải pháp hỗ trợ phòng chống suy dinh dưỡng đối với trẻ thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động. Xây dựng các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Triển khai xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực học đường; thí điểm mô hình đối thoại học đường; phát triển mô hình tổ tư vấn tâm lý hỗ trợ trẻ em, bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho trẻ em, học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung về công tác bảo vệ, chăm sóc, thực hiện quyền, bổn phận trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, bậc học, phù hợp năng lực và sự phát triển của trẻ em.

- Tạo điều kiện, hướng dẫn cho trẻ em được sử dụng Internet để học tập, giao tiếp trên website của nhà trường và trên mạng xã hội an toàn, hiệu quả; thành lập

2025; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 về thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025. (4). *Văn bản của thành phố* (4.1) Kế hoạch 215/KH-UBND ngày 17/10/2019 Kế hoạch triển khai vận động và hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố Cẩm Phả và triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ; (4.2). Chỉ thị 57/CT-UBND ngày 11/9/2020 Chỉ thị đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố; (4.3); Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 17/3/2021 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021-2025 và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em trên địa bàn thành phố Cẩm Phả. (4.4). Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố năm 2021; (4.5). Kế hoạch số 56 /KH-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2025; (4.6). Kế hoạch 78/KH-UBND ngày 31/3/2020 Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/20219 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Cẩm Phả; (4.7). Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 31/3/2021 Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Cẩm Phả; các văn bản chỉ đạo của phòng GDĐT về các nội dung liên quan...

các nhóm trẻ em nòng cốt trong trường học tham gia tích cực các hoạt động bảo vệ trẻ em; đề xuất sáng kiến vì trẻ em.

- Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng khó khăn (Khu 10 Phường Mông Dương và 3 xã miền núi); đẩy mạnh phong trào vận động, trợ giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường hoạt động của các câu lạc bộ, đội tuyên truyền viên măng non.

3. Công tác rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tới các đối tượng thụ hưởng trong toàn Ngành.

- Rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành để tham mưu, đề xuất với các cấp về việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù của Tỉnh hỗ trợ chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em, chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng khó khăn, miền núi, dân tộc thiểu số phù hợp với từng giai đoạn, nhằm bảo đảm thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em.

4. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em

- Các CSGD kiện toàn, rà soát, bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại đơn vị. Nâng cao hiệu quả hoạt động, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục trong công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các nhà trường về quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm triển khai thực hiện chương trình, mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ công tác giáo dục trẻ em

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tham mưu quy hoạch mạng lưới trường lớp đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tham mưu thành phố, tiếp tục đầu tư kinh phí nhằm cải tạo, xây mới các công trình vệ sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện rà soát các trường học trên địa bàn thành phố có học sinh khuyết tật để tham mưu cho các cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí xây dựng bổ sung phòng học, các trang thiết bị, tài liệu nhằm tạo nên một hệ thống hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật và tăng chất lượng học hòa nhập của học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục.

6. Công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết thực hiện các quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện văn hóa ứng xử học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi cho học sinh tại các

trường học; quan tâm theo dõi, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là tình hình chăm sóc trẻ em ở các cơ sở giáo dục mầm non, các trường có tổ chức bán trú cho học sinh.

Hàng năm, phối hợp với các phòng ban, đơn vị tổ chức hội thảo hoặc hội nghị tổng kết công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhằm nâng cao hiệu quả công tác thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành Giáo dục giai đoạn 2021- 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn huy động đóng góp của tổ chức, cá nhân và nguồn thu hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

1.1. Bộ phận CTTT

- Theo dõi, đôn đốc các nhà trường tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ; Chủ động phối hợp với các bộ phận chuyên môn đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ của các đơn vị. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo chỉ đạo ủy ban nhân dân thành phố và Sở GDĐT.

- Là đầu mối, phối hợp với các phòng ban, đơn vị thành phố trong việc triển khai thực hiện nội dung kế hoạch.

1.2. Các bộ phận CM

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn các trường thuộc cấp học phụ trách, triển khai thực hiện nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp với bộ phận CTTT, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch của các đơn vị thuộc cấp học phụ trách.

2. Các đơn vị trực thuộc

- Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh các văn bản chỉ đạo của các cấp và Kế hoạch của thành phố của ngành.

- Căn cứ Kế hoạch của phòng GDĐT, theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch của đơn vị, cụ thể hóa Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT (qua bộ phận CTTT) theo chỉ đạo để tổng hợp báo cáo ủy ban nhân dân thành phố và Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em ngành giáo dục giai đoạn 2021 – 2030, yêu cầu các đơn vị trường học căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- UBND thành phố (b/c);
- Công an thành phố (p/h);
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố (p/h);
- TP, Các Phó TP; Các bộ phận CM PGDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Thị Lan